

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIÁO DỤC THANH XUÂN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIÁO DỤC THANH XUÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH XUAN EDUCATION SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108168255

**3. Ngày thành lập:** 23/02/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 7, Ngõ 1 Nhân Hòa, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Mã ngành |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Cung ứng lao động tạm thời                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 7820     |
| 2.  | Cung ứng và quản lý nguồn lao động<br>Chi tiết:<br>-Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước;<br>-Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7830     |
| 3.  | Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác<br>Chi tiết:<br>- Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác;<br>- Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống;<br>- Vệ sinh bể bơi hoặc bảo dưỡng;<br>- Vệ sinh đường xá;<br>- Dịch vụ tẩy uế và diệt trùng; | 8129     |
| 4.  | Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 8130     |
| 5.  | Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp<br>Chi tiết: Việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ văn phòng hỗn hợp hàng ngày, như lễ tân, kế hoạch tài chính, giữ sổ sách kế toán, dịch vụ nhân sự và chuyển phát thư...cho những người khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng.                                                                                                                                                                                                 | 8211     |
| 6.  | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 8520     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |             |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 7.  | Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 8531        |
| 8.  | Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình<br>Chi tiết: - Hoạt động làm thuê các công việc trong hộ gia đình như trông trẻ, nấu ăn, quản gia, làm vườn, gác cổng, giặt là, chăm sóc người già, lái xe, trông nom nhà cửa, gia sư, người giám hộ, thư ký...;                                                                                                                        | 9700        |
| 9.  | Giáo dục nghề nghiệp<br>Chi tiết: Dạy nghề                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 8532        |
| 10. | Giáo dục mầm non                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 8510        |
| 11. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục<br>Chi tiết: Tư vấn du học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 8560        |
| 12. | Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 9620        |
| 13. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Các dịch vụ dạy kèm( gia sư);<br>- Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;<br>- Giáo dục dự bị<br>- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại                                                                                                                                                                  | 8559(Chính) |
| 14. | Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp<br>Chi tiết: Việc cung cấp các nhân viên đáp ứng dịch vụ tổng hợp theo yêu cầu của khách hàng. Như làm sạch thông thường bên trong, bảo dưỡng, dọn dẹp rác, bảo vệ, gửi thư, lễ tân, giặt là và các dịch vụ có liên quan đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Những hoạt động này không liên quan hoặc không chịu trách nhiệm đến công việc hoặc hoạt động chính của khách hàng. | 8110        |
| 15. | Vệ sinh chung nhà cửa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 8121        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: NGUYỄN NGỌC HUÂN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 11/11/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 060613124

Ngày cấp: 25/11/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Yên Bái

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 5 Khu phố 2, Thị trấn Mậu A, Huyện Văn Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 7, Ngõ 1 Nhân Hòa, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC HUÂN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *11/11/1977*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *060613124*

Ngày cấp: *25/11/2009*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Yên Bái*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 5 Khu phố 2, Thị trấn Mậu A, Huyện Văn Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 7, Ngõ 1 Nhân Hòa, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội